TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 51/2018/HS - ST Ngày 02 - 11 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Chí Công.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Hồng Việt;
Ông Trương Công Chự.
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hà Đức Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Danh Thẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/HSST-QĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thế Q, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1994 tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Thế K và bà Phạm Thị L; Tiền án: Ngày 09 tháng 11 năm 2017 bị Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 27/5/2018 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2018 cho đến nay và có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Anh Trần Anh T, sinh năm 1985
Trú tại: Thôn B, xã T, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).
- *Những người làm chứng:*
+ Chị Dương Thị H, sinh năm 1985.
Trú tại: Thôn B, xã T, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (có mặt).
+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969.
Trú tại: Thôn B, xã T, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/7/2018, Trần Thế Q đi từ xã B đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Trần Ánh T ở xã T, huyện Chư Prông chơi game. Khi đến nhà anh T, Q vào máy tính chơi game, chơi đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày thì Q đến chỗ anh T tính tiền. Khi xuống bàn tính tiền thì Q không thấy anh T đâu, Q thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note màu xanh nhạt của anh T để trên bàn. Thấy vậy Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này để bán lấy tiền tiêu xài. Q tiến lại bàn lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc và đi ra ngoài. Q đi ra khoảng 10 mét thì anh T phát hiện tri hô và đuổi theo và cùng mọi người bắt giữ Q giao cho Công an xã T.

Tại bản kết luận định giá số 49/KL-DGTS ngày 18/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Prông xác định chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu xanh nhạt, có viền màu vàng đã qua sử dụng trị giá 20.241.000đ.

Sau khi vụ việc được phát hiện, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc điện thoại và trả lại cho anh Trần Anh T. Anh Trần Ánh T đã nhận được tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 21/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Trần Thế Q tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thế Q từ 15 đến 18 tháng tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 16/7/2018 tại thôn B, xã T, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai bị cáo Trần Thế Q đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 trị giá 20.241.000đ của anh Trần Ánh T. Do vậy bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là trái pháp luật, nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách bất chính nên đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tài sản của công dân

mà còn gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn. Do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra.

Ngày 09/11/2017 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 27/5/2018 chấp hành xong hình phạt, đến ngày 16/7/2018 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội mới khi chưa được xoá án tích, do vậy lần phạm tội này bị cáo còn phải chịu áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai báo thuộc trường hợp "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại khoản điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra người bị hại còn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cũng như tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt đồng thời cũng là để răn đe và phòng ngừa chung.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Ánh T đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thế Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Trần Thế Q 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 16 tháng 7 năm 2018.

- Về án phí: Bị cáo Trần Thế Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh Gia Lai
- Công an huyện;
- Lưu hồ sơ/VP(02 bản**).**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đặng Chí Công